



*Từ ngày 9-13 tháng 6 năm 2025
Hội nghị đại dương Liên hợp quốc lần thứ 3 tại Nice, Cộng Hoà Pháp
Cùng nhau hợp tác để phát triển*



Ủy ban IOC Việt Nam tham dự Hội nghị Đại dương Liên hợp quốc lần thứ 3

Tại phiên họp, đại diện của Việt Nam, PGS. TS. Đào Việt Hà, Viện trưởng Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Chủ tịch IOC Việt Nam đã phát biểu về những nỗ lực của Việt Nam trong nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ biển phục vụ bảo tồn tài nguyên môi trường biển và tăng cường sự kết nối giữa con người và đại dương. Nhận thức rõ về nhu cầu cấp thiết phải tăng cường phát triển và hợp tác trong khoa học đại dương, đáp ứng các cam kết quốc gia và quốc tế, Việt Nam đã và đang nỗ lực tăng cường năng lực nghiên cứu đại dương và thúc đẩy hiểu biết về đại dương... **Trang 2**



Đoàn công tác của Ủy ban IOC Việt Nam tại trụ sở UNESCO – **Trang 4**

Ủy ban IOC Việt Nam tăng cường hợp tác quốc tế, nâng cao năng lực hải dương học – **Trang 5**

Ủy ban IOC Việt Nam tham dự hội nghị quốc tế về bảo tồn và phục hồi cỏ biển – **Trang 8**

Góp phần phục hồi san hô mềm Sarcophyton – **Trang 9**

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam theo đề tài mã số CSCL 17.01/23-24.

Bảo tàng Hải dương học Hưởng ứng ngày đại dương thế giới (8/6/2025)

Với chủ đề “Đại dương kỳ diệu – gìn giữ nguồn sống của nhân loại”, sự kiện không chỉ là lời kêu gọi hành động mà còn hưởng ứng thông điệp từ UNESCO cùng chung tay viết tiếp câu chuyện về “Đại dương kỳ diệu”...-**Trang 11**



ỦY BAN IOC VIỆT NAM THAM DỰ HỘI NGHỊ ĐẠI DƯƠNG LIÊN HỢP QUỐC LẦN THỨ 3 (UNOC 3) - THÚC ĐẨY HÀNH ĐỘNG VÌ MỘT ĐẠI DƯƠNG XANH BỀN VỮNG

PGS. TS. Đào Việt Hà, Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam
Chủ tịch Ủy ban IOC Việt Nam

Hội nghị Đại dương Liên hợp quốc (UNOC3 - The 3rd United Nations Ocean Conference) là một sự kiện quốc tế quan trọng, được Tổng Thư ký Liên hợp quốc triệu tập định kỳ nhằm thúc đẩy việc thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững số 14 (SDG 14) về bảo tồn và sử dụng bền vững các đại dương, biển và nguồn lợi biển. Hội nghị được đồng chủ trì bởi một quốc gia phát triển và một quốc gia đang phát triển.

Tiếp nối thành công của các kỳ hội nghị trước, Hội nghị Đại dương Liên hợp quốc lần thứ ba (UNOC 3) do Pháp và Costa Rica đồng Chủ tịch, diễn ra từ ngày 9 đến 13 tháng 6 năm 2025 tại thành phố cảng Nice, miền Nam nước Pháp. Với chủ đề **“Đẩy nhanh hành động và huy động tất cả các bên tham gia bảo tồn và sử dụng bền vững đại dương”**, Hội nghị tập trung vào các giải pháp hỗ trợ việc thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững 14 (SDG14), với ba ưu tiên chính để tạo ra “Kế hoạch hành động Nice Ocean” có sự cam kết và hành động mạnh mẽ hơn nữa từ cộng đồng quốc tế.



Ưu tiên 1

Hướng tới việc hoàn thành thành công các tiến trình đa phương liên quan đến đại dương nhằm nâng cao mục tiêu bảo vệ đại dương.



Ưu tiên 2

Huy động tài trợ để bảo tồn và khai thác bền vững các đại dương, biển và tài nguyên biển vì mục đích phát triển bền vững (SDG14) và hỗ trợ phát triển nền kinh tế xanh bền vững.



Ưu tiên 3

Tăng cường và phổ biến kiến thức khoa học biển để hoạch định chính sách tốt hơn.

Thủ tướng Phạm Minh Chính dẫn đầu đoàn đại biểu Việt Nam tham dự Hội nghị UNOC 3. Trong khuôn khổ Hội nghị, đoàn công tác của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã tham gia tích cực vào các phiên thảo luận chuyên đề.

Hội nghị đã tập trung thảo luận các vấn đề cấp bách mà các đại dương đang phải đối mặt, từ ô nhiễm nhựa, axit hóa đại dương, đến khai thác các nguồn lợi biển quá mức và tác động của biến đổi khí hậu. Đây là diễn đàn để các quốc gia, tổ chức quốc tế, các nhà khoa học, khu vực công, khu vực tư nhân và xã hội dân sự cùng nhau tìm kiếm và đa dạng hóa các nguồn lực tài chính, khoa học công nghệ, nhằm giải quyết các thách thức và tăng cường hiệu quả quản trị biển và đại dương.

Ở phiên thảo luận chuyên đề số 2 *“Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học liên quan đến đại dương, xây dựng năng lực, tri thức, công nghệ biển và giáo dục để củng cố các chính sách khoa học cho sức khỏe đại dương”* diễn ra vào chiều ngày 9/6/2025, với 8 diễn giả mời (bao gồm 2 diễn giả châu Á từ Trung Quốc và Malaysia). Phiên họp đã nêu ra một số vấn đề cấp thiết đối với đại dương bao gồm thảm họa thiên nhiên, biến đổi khí hậu (nước biển dâng ở các quốc đảo nhỏ) và những tác động khó lường đối với môi trường và hệ sinh thái từ hoạt động khai thác quặng vùng

biển sâu. Tại phiên họp, đại diện của Việt Nam, PGS. TS. Đào Việt Hà, Viện trưởng Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Chủ tịch IOC Việt Nam đã phát biểu về những nỗ lực của Việt Nam trong nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ biển phục vụ bảo tồn tài nguyên môi trường biển và tăng cường sự kết nối giữa con người và đại dương. Nhận thức rõ về nhu cầu cấp thiết phải tăng cường phát triển và hợp tác trong khoa học đại dương, đáp ứng các cam kết quốc gia và quốc tế, Việt Nam đã và đang nỗ lực tăng cường năng lực nghiên cứu đại dương và thúc đẩy hiểu biết về đại dương. Với vai trò là một trong số 6 Trung tâm nghiên cứu, đào tạo và đổi mới của UNESCO/IOC tại khu vực Tây Thái Bình Dương (IOC/WESTPAC Regional network of Training and Research Centres on Marine Science - IOC/WESTPAC RTRC), các hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo về Độc tố biển và An toàn thực phẩm do Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam chủ trì đã xây dựng các chương trình và hoạt động chuyên môn nhằm thúc đẩy hợp tác đào tạo nâng cao năng lực trong lĩnh vực độc tố biển và an toàn thực phẩm trong khu vực. Các sản phẩm khoa học và định hướng chính sách của RTRC tại Việt Nam là tài liệu tham khảo cơ bản cho các nhà khoa học, ngành thủy sản và sức khỏe môi trường; hỗ trợ đánh giá rủi ro sinh thái và giám sát an toàn hải sản; là mô hình cho các sáng kiến về sức khỏe đại dương và quản lý nghề cá xuyên quốc gia trong tương lai; cung cấp dữ liệu đầu vào cho các kế hoạch bảo tồn đa dạng sinh học và đại dương quốc gia; đồng thời là cơ sở để thu hút đầu tư và vận động chính sách.



Hình 1: PGS. TS. Đào Việt Hà tại Phiên thảo luận chuyên đề số 2 “Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học liên quan đến đại dương, xây dựng năng lực, tri thức, công nghệ biển và giáo dục để củng cố các chính sách khoa học cho sức khỏe đại dương”, UNOC 3.



Hình 2: Đoàn công tác của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã đến thăm và làm việc với trường Đại học Paris Cité, Pháp, nhằm thúc đẩy và mở rộng hợp tác quốc tế với những đối tác quan trọng trong lĩnh vực nghiên cứu và đào tạo về khoa học công nghệ.

Đối với Việt Nam, các mục tiêu của UNOC 3 hoàn toàn phù hợp với những ưu tiên của quốc gia. Hiện nay, Việt Nam đang tích cực triển khai chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển dựa trên nền tảng tăng trưởng xanh, bảo tồn đa dạng sinh học và các hệ sinh thái biển. Chiến lược này chú trọng sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường tự nhiên, giữa bảo tồn và phát triển.

Bên cạnh đó, Việt Nam cũng đang chủ động thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, đồng thời tăng cường hợp tác khu vực và quốc tế để cùng chung tay giải quyết các thách thức chung liên quan đến biển và đại dương. Sự tham gia và đóng góp của Việt Nam tại UNOC 3 sẽ tiếp tục khẳng định vai trò và trách nhiệm của một quốc gia biển năng động và có trách nhiệm.

ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA ỦY BAN IOC VIỆT NAM TẠI TRỤ SỞ UNESCO

ThS. Nguyễn Hà Anh, Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam

Từ ngày 24/6 đến ngày 3/7/2025, đoàn công tác của Ủy ban IOC Việt Nam do PGS.TS. Đào Việt Hà – Viện trưởng Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Chủ tịch IOC Việt Nam – làm Trưởng đoàn, đã tham dự Phiên họp Hội đồng Chấp hành lần thứ 58 và Đại hội đồng lần thứ 33 của Ủy ban Hải dương học liên Chính phủ (IOC) tại trụ sở UNESCO, Paris, Cộng hòa Pháp.

Đại hội đồng IOC là cơ quan ra quyết định cao nhất của IOC, họp định kỳ hai năm một lần. Kỳ họp lần này, với sự tham gia của hơn 150 quốc gia thành viên, không chỉ tổng kết hoạt động trong nhiệm kỳ vừa qua mà còn định hướng chiến lược phát triển khoa học biển toàn cầu trong bối cảnh biến đổi khí hậu, ô nhiễm đại dương và các thách thức toàn cầu khác.

Trong khuôn khổ các phiên họp toàn thể, đoàn Việt Nam đã có hai bài phát biểu chính thức, nhấn mạnh vai trò tích cực và cam kết mạnh mẽ của Việt Nam trong nghiên cứu, đào tạo và chuyển giao công nghệ về khoa học biển. Đặc biệt, đoàn đã giới thiệu các sáng kiến và thành tựu của Việt Nam trong khuôn khổ IOC/WESTPAC, nổi bật là hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo về Độc tố biển và An toàn thực phẩm của IOC/UNESCO (IOC/WESTPAC RTRC-MTSS) tại khu vực Tây Thái Bình Dương do Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam chủ trì. Những nội dung này đã góp phần khẳng định vai trò của Việt Nam trong việc thúc đẩy Thập kỷ Khoa học Đại dương vì sự Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc.

Đặc biệt, trong phiên họp ngày 2/7, Đại hội đồng IOC đã tiến hành bầu Ban Lãnh đạo IOC và các thành viên Hội đồng Chấp hành nhiệm kỳ mới. Đại diện Việt Nam đã thực hiện quyền cầm lá phiếu và tham gia bỏ phiếu, thể hiện vai trò tích cực và có trách nhiệm của Việt Nam trong cơ chế hợp tác đa phương về quản trị và khoa học đại dương.



Hình 3: PGS. TS. Đào Việt Hà – Đại diện đoàn Việt Nam thực hiện quyền bỏ phiếu bầu Ban lãnh đạo IOC và các thành viên Hội đồng Chấp hành ngày 2/7/2025 trong khuôn khổ Kỳ họp Đại hội đồng IOC/UNESCO

Việc tham dự Đại hội đồng IOC/UNESCO lần thứ 33 không chỉ là cơ hội để Việt Nam khẳng định vị thế trong cộng đồng khoa học biển quốc tế, mà còn mở ra nhiều hướng hợp tác thiết thực trong nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao công nghệ, và quản lý tài nguyên biển – hải đảo một cách bền vững.

ỦY BAN IOC VIỆT NAM TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC QUỐC TẾ, NÂNG CAO NĂNG LỰC HẢI DƯƠNG HỌC

*ThS. Đặng Thị Hải Yến, GS. TS. Đoàn Như Hải,
Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam*

Đại dương đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự sống trên Trái đất, ảnh hưởng đến khí hậu, thời tiết, môi trường và đa dạng sinh học. Nghiên cứu và quản lý đại dương hiệu quả đòi hỏi trình độ chuyên môn khoa học và kỹ thuật cao ở cấp độ toàn cầu, khu vực và địa phương. **Phát triển năng lực trong khoa học đại dương** là điều cần thiết để trang bị cho tất cả các quốc gia các kỹ năng và nguồn lực cần thiết để tiến hành nghiên cứu đại dương vững chắc, quản lý tài nguyên biển và giải quyết các thách thức phức tạp như biến đổi khí hậu, mất đa dạng sinh học và ô nhiễm.

Ủy ban Hải dương học Liên chính phủ của UNESCO (IOC/UNESCO) luôn tạo cơ hội để tất cả các Quốc gia Thành viên (Member State - MS) tham gia và hưởng lợi từ nghiên cứu và dịch vụ đại dương, những vấn đề quan trọng đối với sự phát triển bền vững và phúc lợi của con người trên hành tinh. **Chiến lược Phát triển Năng lực của Ủy ban Hải dương học Liên chính phủ của UNESCO (IOC) giai đoạn 2023–2030** xác định việc Phát triển Năng lực (Capacity Development - CD) là kênh dẫn chính để IOC đạt được năm Mục tiêu cấp cao trong chiến lược trung hạn của IOC/UNESCO 2022–2029.

Khi nhu cầu sử dụng tài nguyên đại dương chuyển đổi sang tính bền vững ngày càng tăng, nhu cầu về nhân lực được đào tạo tốt và cơ sở hạ tầng tiên tiến để hỗ trợ nghiên cứu đại dương cũng tăng theo. Mặc dù đã có tiến bộ ở một số khu vực, quốc gia, nhưng **sự chênh lệch đáng kể vẫn còn tồn tại** (theo GOSR, 2020). Các nước đang phát triển, đặc biệt là các Quốc đảo nhỏ đang phát triển (Small Island Developing States - SIDS) và các quốc gia ven biển, thường thiếu khả năng tiếp cận công nghệ, cơ sở hạ tầng và kiến thức hiện đại. Sự bất bình đẳng này hạn chế khả năng của họ trong việc giám sát và quản lý môi trường biển một cách hiệu quả và tham gia vào hợp tác khoa học quốc tế.



Hình 4: Phiên họp thứ sáu của Nhóm chuyên gia về Phát triển năng lực được tổ chức vào ngày 22-24/10/2025 tại Văn phòng IOC/IODE InnovOcean, Oostende, Bỉ

Nhằm giải quyết những khoảng trống này, đảm bảo rằng tất cả các quốc gia đều có thể đóng góp và hưởng lợi từ khoa học và bảo tồn đại dương, từ ngày 17-20/11/2025, tại Paris Ủy ban IOC/UNESCO đã tổ chức các họp Nhóm các chuyên gia của IOC nhằm thảo luận giải quyết các vấn đề

nêu trên, chuẩn bị cho cuộc họp Hội đồng điều hành IOC thông qua các bản Kế hoạch hành động vào năm 2026. Tham gia các cuộc họp có 52 chuyên gia đến từ 37 quốc gia thành viên.

Tại Paris, từ ngày 17-21/11/2025, PGS.TS. Đào Việt Hà - Viện trưởng Viện Hải dương học, Chủ tịch IOC Việt Nam (Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam), thành viên Nhóm chuyên gia IOC/UNESCO về tăng cường hiểu biết đại dương (The IOC Group of Experts on Ocean Literacy, viết tắt là GE-OL); GS.TS. Đoàn Như Hải công tác tại Viện Hải dương học (Viện Hàn lâm KHCNVN) thành viên Nhóm chuyên gia IOC/UNESCO về tăng cường năng lực hải dương học (The IOC Group of Experts on Capacity Development, viết tắt là GE-CD) đã tham gia các Cuộc họp chung Nhóm chuyên gia GE-OL và GE-CD.

Sau hai ngày làm việc (17-18/11/2025) Nhóm chuyên gia IOC GE-OL đã thống nhất Bản thảo Kế hoạch hành động nâng cao nhận thức về đại dương giai đoạn 2026–2030, tài liệu này nhằm chuẩn bị cho việc Hội đồng điều hành IOC thông qua lần cuối vào năm 2026. Tại cuộc họp ngày 18-20/11/2025 (phối hợp 2 Nhóm chuyên gia GE-OL và GE-CD), và tại cuộc họp ngày 20-21/11/2025 (của Nhóm chuyên gia GE-CD) đã thảo luận và đi đến thống nhất kế hoạch và Lộ trình Chiến lược (Implementation Plan - IP) để thực hiện Chiến lược Phát triển Năng lực của IOC giai đoạn 2023–2030, cùng các sáng kiến phát triển năng lực nhằm hỗ trợ và tăng cường cho các nỗ lực toàn cầu, các quốc gia ở các khu vực, cùng phối hợp nghiên cứu quản trị đại dương, phát triển bền vững, đảm bảo phúc lợi con người, với các nội dung cụ thể như sau:

Nền tảng của chiến lược và tầm quan trọng

Vai trò thiết yếu của phát triển năng lực (CD)

- CD là động lực hàng đầu để IOC đạt được 5 Mục tiêu cấp cao trong chiến lược trung hạn 2022–2029. Việc phát triển năng lực hỗ trợ tất cả các Quốc gia Thành viên (MS), đặc biệt là các nước đang phát triển, các Quốc đảo nhỏ đang phát triển (SIDS) có cơ hội tham gia và hưởng lợi từ nghiên cứu và dịch vụ đại dương quan trọng.
- Chiến lược IOC giai đoạn (2023–2030) là sự kế thừa và mở rộng của chiến lược IOC giai đoạn (2015–2021), đồng thời hướng tới các mục tiêu của Thập kỷ Khoa học Đại dương Vì Phát triển Bền vững của LHQ giai đoạn (2021–2030) và Mục tiêu Phát triển Bền vững 14.
- Tầm quan trọng: CD là nền tảng để đạt được quản trị đại dương dựa trên khoa học hiệu quả, tăng cường khả năng phục hồi trước các mối nguy, quản lý tài nguyên biển bền vững và thúc đẩy ngoại giao khoa học.

Giảm các thách thức và khoảng cách

- Chiến lược thực hiện sẽ giảm đáng kể những vấn đề tồn tại (GOSR, 2020), chủ yếu do:
 - **Thiếu hụt nguồn nhân lực** được đào tạo chuyên môn (phân tích dữ liệu biển, hình ảnh vệ tinh, chính sách môi trường).
 - **Tiếp cận không đồng đều** với cơ sở hạ tầng, tàu thuyền, thiết bị giám sát và công nghệ tiên tiến, đặc biệt ở các khu vực đang phát triển.
 - **Hạn chế hỗ trợ tài chính** cho các sáng kiến đào tạo và nghiên cứu bền vững.

Khung triển khai

Kế hoạch triển khai tập trung vào việc thiết lập các trụ cột hoạt động:

- **Quản trị:** Xác định vai trò, trách nhiệm rõ ràng.
- **Nguồn lực:** Đảm bảo phân bổ đầy đủ nguồn lực nhân lực, tài chính, công nghệ.
- **Quản lý Rủi ro:** Chủ động xác định và giảm thiểu các thách thức.
- **Đo lường Hiệu suất:** Thiết lập KPI và cơ chế phản hồi để cải tiến liên tục.

Các mục tiêu cụ thể của kế hoạch triển khai (IP)

IP nhằm chuyển chiến lược thành các bước hành động cụ thể, có thể đo lường được theo khu vực, dựa trên các nhu cầu và khoảng trống năng lực được xác định qua các cuộc khảo sát thường xuyên (Capacity Development Needs Survey).

Kết quả dự kiến (outcome)	Mục tiêu của IP	Hành động trọng tâm
1. Phát triển nguồn nhân lực	Tăng cường năng lực thể chế và cá nhân ở cấp quốc gia/khu vực.	Hỗ trợ đào tạo, phát triển cơ sở hạ tầng, trao quyền cho các quốc gia thành viên tham gia vào các hoạt động hợp tác nghiên cứu khoa học biển, xây dựng chính sách.
2. Cải thiện tiếp cận công nghệ, cơ sở hạ tầng và dữ liệu	Thúc đẩy trao đổi kiến thức, công nghệ, thực hành tốt nhất.	Chuyển giao công cụ và chuyên môn thiết yếu qua quan hệ đối tác và chương trình đào tạo.
3. Tăng cường cơ chế toàn cầu, khu vực	Hướng dẫn triển khai cấp khu vực; tăng cường Ban Thư ký Tiểu ban Khu vực.	Phát triển các kế hoạch làm việc gắn kết dựa trên đánh giá nhu cầu khu vực; tăng cường phối hợp toàn cầu/khu vực.
4. Phát triển chính sách nghiên cứu đại dương	Hỗ trợ MS phát triển các chính sách dựa trên bằng chứng, phù hợp với UN SDGs và Thập kỷ Đại dương.	Hỗ trợ kỹ thuật cho các chiến lược nghiên cứu biển quốc gia; tích hợp khoa học vào hoạch định chính sách; hỗ trợ Quy hoạch và Quản lý Đại dương Bền vững.
5. Tăng cường nhận thức và hiểu biết	Thúc đẩy lợi ích khoa học đại dương; tăng cường hiểu biết về vai trò đại dương	Thực hiện Kế hoạch Truyền thông Chiến lược; phát triển các chương trình kiến thức về đại dương (Ocean literacy) ở cấp quốc gia/khu vực.
6. củng cố huy động nguồn lực bền vững	Đảm bảo hỗ trợ (tài chính và hiện vật) bền vững cho vai trò điều phối của IOC và hoạt động của Ban Thư ký Tiểu ban Khu vực.	Thúc đẩy hỗ trợ song phương và đa phương bền vững

IOC thực hiện Chiến lược thông qua một số cơ chế và sáng kiến cốt lõi:

- Nhóm chuyên gia IOC về phát triển năng lực (IOC Group of Experts on CD): Hỗ trợ các chương trình toàn cầu/khu vực trong việc đánh giá nhu cầu, phát triển kế hoạch làm việc, huy động nguồn lực và cung cấp thông tin tư vấn về phương pháp/công cụ.
- Đơn vị điều phối/Ban thư ký toàn cầu IOC-CD: Đơn vị điều phối trung tâm, cung cấp hỗ trợ hành chính và chương trình, liên lạc với các Tiểu ban Khu vực và đối tác.
- Học viện toàn cầu OceanTeacher (OTGA): Nền tảng trực tuyến toàn diện cung cấp đào tạo đa dạng (tại lớp, kết hợp, trực tuyến) thông qua mạng lưới các Trung tâm đào tạo khu vực (RTCs & STCs) để xây dựng năng lực công bằng về nghiên cứu và dịch vụ đại dương.
- Ocean CD-Hub: Công cụ tìm kiếm trực tuyến giúp các cá nhân và tổ chức tìm kiếm các cơ hội phát triển năng lực (học bổng, tài trợ, đào tạo) trên toàn cầu.
- Cơ sở Phát triển năng lực Thập kỷ Đại dương LHQ (CDF): Xác định và kết nối các khoảng trống năng lực (đặc biệt là cho SIDS, LDCs và ECOPs) thông qua dịch vụ kết nối chuyên gia.

ỦY BAN IOC VIỆT NAM THAM DỰ HỘI THẢO QUỐC TẾ VỀ BẢO TỒN VÀ PHỤC HỒI CỎ BIỂN TẠI PHUKET, THÁI LAN

TS. Nguyễn Xuân Vy, Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam

Cỏ biển đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sức khỏe cho các hệ sinh thái ven bờ, các thảm cỏ biển tạo ra môi trường sống cho nhiều loài sinh vật biển, duy trì nghề cá và an ninh lương thực, lưu trữ một lượng lớn carbon xanh, bảo vệ bờ biển và cải thiện chất lượng nước. Khi các thảm cỏ biển bị suy thoái và diện tích thu hẹp, toàn bộ hệ sinh thái ven biển và sinh kế của cộng đồng phụ thuộc vào chúng sẽ bị ảnh hưởng.

Từ ngày 4 đến ngày 6 tháng 11 năm 2025, Tiểu ban IOC khu vực Tây Thái Bình Dương (IOC WESTPAC) đã tổ chức hội thảo quốc tế cho các chuyên gia về thực vật biển, nhà quản lý tài nguyên và quan chức chính phủ từ mười quốc gia thành viên - Thái Lan, Indonesia, Malaysia, The Philippine, Singapore, Việt Nam, Myanmar, Hàn Quốc, Trung Quốc và Úc - cùng với các chương trình quốc tế có liên quan, nhằm tăng cường hợp tác trong nghiên cứu, bảo tồn và phục hồi cỏ biển. Đại diện Ủy ban IOC Việt Nam có tiến sĩ Nguyễn Xuân Vy, chuyên gia về thực vật biển tại Viện Hải dương học tham dự hội nghị.



Hình 5: Ảnh các thành viên tham dự Hội nghị đi thực tế tại Khu vực Cỏ biển ở Pa Khlok, Phuket, Thái Lan

Tại hội thảo, các chuyên gia đã chia sẻ tình trạng hệ sinh thái cỏ biển ở quốc gia mình, các nỗ lực nghiên cứu, hoạt động giám sát và đánh giá, chiến lược phục hồi và quản lý hệ sinh thái cỏ biển. Các thành viên tham gia hội thảo đã thực hành lập bản đồ cỏ biển bằng thiết bị bay không người lái, khảo sát để xác định thành phần loài và độ che phủ, lấy mẫu động vật lớn, lấy mẫu trầm tích để đánh giá carbon xanh, và các kỹ thuật phục hồi dựa vào đặc điểm môi trường ở khu vực này. Sau chuyến đi thực địa, các thành viên tham gia đã thảo luận nhóm xoay quanh bốn lĩnh vực ưu tiên: **i.)** Nghiên cứu và giám sát, bao gồm tác động gây ảnh hưởng đến môi trường của các thảm cỏ biển; **ii.)** Bảo tồn và phục hồi cỏ biển; **iii.)** Đánh giá và giá trị kinh tế, bao gồm cả những giá trị liên quan đến carbon xanh; và **iv.)** Cơ chế tài chính đổi mới phục vụ cho hoạt động bảo tồn cỏ biển.

Hội thảo tái khẳng định cam kết chung của các quốc gia thành viên trong việc bảo vệ hệ sinh thái cỏ biển. Với các quan hệ đối tác được đổi mới và một loạt các hành động chung rõ ràng, Tiểu ban IOC Westpac đang nỗ lực tăng cường nghiên cứu và bảo tồn cỏ biển giữa các quốc gia thành viên trong khu vực vì sức khỏe lâu dài của các thảm cỏ biển ven bờ và đa dạng sinh học biển.

GÓP PHẦN PHỤC HỒI SAN HÔ MỀM *SARCOPHYTON SERENEI*

ThS. Hồ Sơn Lâm, ThS. Nguyễn Thị Nguyệt Huệ, ThS. Đặng Trần Tú Trâm, CN. Đỗ Hải Đăng, TS. Hoàng Xuân Bền, PGS. TS. Đào Việt Hà, TS. Đỗ Hữu Hoàng

Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam

San hô mềm được ghi nhận chủ yếu tại Ấn Độ Dương, Biển Đỏ và Tây Thái Bình Dương. Với khả năng thích nghi cao, chúng cung cấp môi trường sống cho nhiều loài sinh vật và là loài tiên phong trong việc xây dựng rạn ở những khu vực nước đục, nơi san hô cứng khó phát triển. Trong số các loài san hô, san hô mềm thuộc giống *Sarcophyton* nổi bật bởi khả năng phân bố rộng rãi và chứa nhiều hợp chất có tiềm năng ứng dụng y học. Bên cạnh giá trị y dược, san hô mềm còn có vai trò quan trọng trong ngành sinh vật cảnh biển. Tuy nhiên, việc khai thác quá mức đã làm suy giảm quần thể tự nhiên và tác động tiêu cực đến tính đa dạng sinh học. *Sarcophyton serenei* thuộc giống *Sarcophyton* được ghi nhận tại vịnh Nha Trang, có khả năng chống lại sự tấn công của động vật ăn thịt, điều này cho thấy loài này có đặc tính thích nghi nổi bật và tiềm năng ứng dụng cao trong nghiên cứu cũng như phục hồi rạn. Trước thách thức và tiềm năng này, hoạt động nuôi trồng san hô mềm được xem là một biện pháp thiết yếu nhằm giảm áp lực khai thác và góp phần phục hồi hệ sinh thái rạn san hô.



Hình 6: San hô mềm *Sarcophyton serenei* (Tixier-Durivault, 1958) (Ảnh Nguyễn T.T.T)

Vì vậy, nghiên cứu này được tiến hành nhằm đánh giá tác động của nồng độ và thời gian ngâm Lugol lên khả năng tự bám, tốc độ lành vết thương, tỉ lệ sống, tốc độ sinh trưởng, mật độ tạo cộng sinh và hàm lượng chlorophyll *a* của *S. serenei*.

Thí nghiệm được tiến hành tại Viện Hải dương học, với hệ thống bể tuần hoàn có dung tích 0,5 m³, nhiệt độ duy trì 26–28 °C, độ muối 33–34 ppt và pH 8,1–8,3. Các yếu tố môi trường trong suốt thí nghiệm được duy trì ổn định. Hai mươi tập đoàn san hô *S. serenei* đường kính 200–250 mm được thu tại đảo Cút Chim, Vịnh Nha Trang. Thí nghiệm được tiến hành với 04 nồng độ xử lý Lugol (0; 0,5; 1,0; 1,5 mL·L⁻¹) và ngâm trong 4 mốc thời gian (5; 10; 15; 20 phút), tổng cộng 16 nghiệm thức thí

Tuy nhiên, khi nhân giống vô tính bằng cách cắt mảnh, san hô dễ bị tổn thương và nhiễm bệnh, dẫn đến tỉ lệ chết cao. Việc sử dụng các chất sát khuẩn có thể giảm nguy cơ nhiễm khuẩn. Lugol – dung dịch chứa iod – đã được sử dụng phổ biến trong y học và nuôi sinh vật biển cảnh. Một số nghiên cứu áp dụng Lugol cho san hô cứng cũng như các sinh vật biển khác, nhưng chưa có nghiên cứu nào công bố về ảnh hưởng của Lugol đối với san hô mềm.

nghiệm, mỗi nghiệm thức có 3 lần lặp với 20 mảnh san hô/nghiệm thức, thí nghiệm được tiến hành trong bể nuôi 30 ngày. Các chỉ tiêu xác định bao gồm: thời gian lành vết thương, tốc độ tăng trưởng theo khối lượng và chiều dài, tỉ lệ sống, mật độ zooxanthellae, hàm lượng chlorophyll *a*, và tỉ lệ khối lượng hữu cơ. Số liệu được xử lý bằng ANOVA hai nhân tố, kiểm định LSD với mức ý nghĩa $p \leq 0,05$ (SPSS 22.0).



Hình 7: Sử dụng các chất sát khuẩn Lugol – dung dịch chứa iod trong quá trình làm thí nghiệm

Kết quả cho thấy nồng độ và thời gian ngâm Lugol ảnh hưởng rõ rệt đến khả năng tự bám và thời gian lành vết thương của san hô mềm *S. serenei*. Nghiệm thức tối ưu là $0,5 \text{ mL} \cdot \text{L}^{-1}$ trong 15 phút và $1,0 \text{ mL} \cdot \text{L}^{-1}$ trong 10 phút, giúp rút ngắn thời gian lành vết thương xuống còn khoảng 8–9 ngày, trong khi đối chứng kéo dài hơn 14 ngày. Tỉ lệ sống đạt cao nhất 85% ở các nghiệm thức này, trong khi thấp nhất chỉ đạt 71,67% ở nghiệm thức không dùng Lugol và nồng độ $1,5 \text{ mL} \cdot \text{L}^{-1}$ –20 phút. Tốc độ tăng trưởng theo khối lượng không khác biệt đáng kể giữa các nghiệm thức, nhưng tăng trưởng theo chiều dài chịu ảnh hưởng của nồng độ Lugol, cao nhất đạt $1,33 \text{ \%} \cdot \text{ngày}^{-1}$ ở nghiệm thức $0,5 \text{ mL} \cdot \text{L}^{-1}$ –15 phút. Mật độ zooxanthellae và chlorophyll *a* giảm mạnh trong 6 ngày đầu nhưng phục hồi từ ngày 18 và tiếp tục tăng đến cuối thí nghiệm. Khối lượng hữu cơ cao nhất ghi nhận ở nghiệm thức $1,0 \text{ mL} \cdot \text{L}^{-1}$ – 15 phút (44,35%), thấp nhất ở nghiệm thức không xử lý Lugol – 20 phút (36,12%).

Nghiên cứu này là công trình đầu tiên đánh giá ảnh hưởng của Lugol lên san hô mềm *S. serenei*. Kết quả chỉ ra rằng xử lý mảnh san hô bằng Lugol giúp tăng khả năng tự bám, rút ngắn thời gian lành vết thương và nâng cao tỉ lệ sống, đồng thời cải thiện tích lũy chất hữu cơ. Tuy nhiên, ở nồng độ và thời gian quá cao, Lugol có thể gây stress và làm giảm hiệu quả.

Nghiên cứu đã chứng minh rằng dung dịch Lugol có tác dụng tích cực trong xử lý vết thương phân mảnh san hô mềm *S. serenei*. Hai điều kiện tối ưu được xác định là $0,5 \text{ mL} \cdot \text{L}^{-1}$ – 15 phút và $1,0 \text{ mL} \cdot \text{L}^{-1}$ – 10 phút, giúp rút ngắn thời gian lành vết thương, tăng tỉ lệ sống, duy trì mật độ tảo cộng sinh, cải thiện chlorophyll *a* và khối lượng hữu cơ. Kết quả có ý nghĩa thực tiễn cho nhân giống và phục hồi rạn san hô mềm, song cần thêm nghiên cứu để đánh giá tác động lâu dài của Lugol trong điều kiện tự nhiên.

Lời cảm ơn

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam theo đề tài mã số CSCL 17.01/23-24. Công trình này là một đóng góp cho Kỷ niệm 50 năm thành lập Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

HƯỜNG ỨNG NGÀY ĐẠI DƯƠNG THẾ GIỚI 2025 TẠI BẢO TÀNG HẢI DƯƠNG HỌC “ĐẠI DƯƠNG KỲ DIỆU – GÌN GIỮ NGUỒN SỐNG CỦA NHÂN LOẠI”

TS. Trương Sĩ Hải Trình, ThS. Nguyễn Hà Anh, ThS. Đặng Thị Hải Yến
Viện Hải dương học, Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam

Từ ngày 9 đến 13 tháng 6 năm 2025, Hội nghị Đại dương của Liên Hợp Quốc đã diễn ra tại Nice, quy tụ cộng đồng quốc tế để thảo luận về các vấn đề cấp bách của đại dương. Nhân dịp này, UNESCO đã khởi động chiến dịch truyền thông mang chủ đề “Những điều đại dương dạy tôi”, song song với việc đưa ra các sáng kiến thúc đẩy nghiên cứu và hợp tác toàn cầu trong khuôn khổ Thập kỷ Đại dương của Liên Hợp Quốc.

Hưởng ứng tại Việt Nam - Bảo tàng Hải dương học với chủ đề “Đại dương kỳ diệu”

Hòa chung không khí cùng cộng đồng quốc tế, Bảo tàng Hải dương học (Viện Hải dương học) tổ chức chuỗi hoạt động hưởng ứng Ngày Đại dương Thế giới (08/06/2025) với chủ đề “Đại dương kỳ diệu: Gìn giữ nguồn sống của nhân loại”. Sự kiện không chỉ là lời kêu gọi hành động mà còn hưởng ứng sâu sắc thông điệp từ UNESCO.

Thông điệp “Những điều đại dương dạy tôi” khuyến khích mỗi chúng ta lắng nghe và chia sẻ những bài học quý giá từ đại dương – về sự kiên cường, sự kết nối và tầm quan trọng của việc sống hài hòa với thiên nhiên. Chủ đề “Đại dương kỳ diệu” tại Bảo tàng Hải dương học tập trung khám phá vẻ đẹp, sự đa dạng sinh học và vai trò không thể thiếu của đại dương, tạo cơ hội để cộng đồng cùng cam kết hành động vì một tương lai biển xanh bền vững.

Chuỗi Hoạt động Hưởng ứng (01/06/2025 – 08/06/2025)

Trong suốt tuần lễ hưởng ứng, Bảo tàng Hải dương học đã tổ chức nhiều hoạt động phong phú và hấp dẫn:

- **Chương trình “Một ngày làm nhà hải dương học nhí”:** Mang đến cho các em thiếu nhi cơ hội trải nghiệm thực tế công việc của một nhà khoa học biển qua các hoạt động tương tác như phân biệt san hô cứng và san hô mềm, tìm hiểu quy trình chăm sóc san hô và thực hành nhân giống san hô mềm tại phòng thí nghiệm.



Hình 8: Đánh giá sức khỏe của san hô tại Bảo tàng Hải dương học



Hình 9: Trải nghiệm nhân giống san hô mềm tại phòng thí nghiệm của Bảo tàng

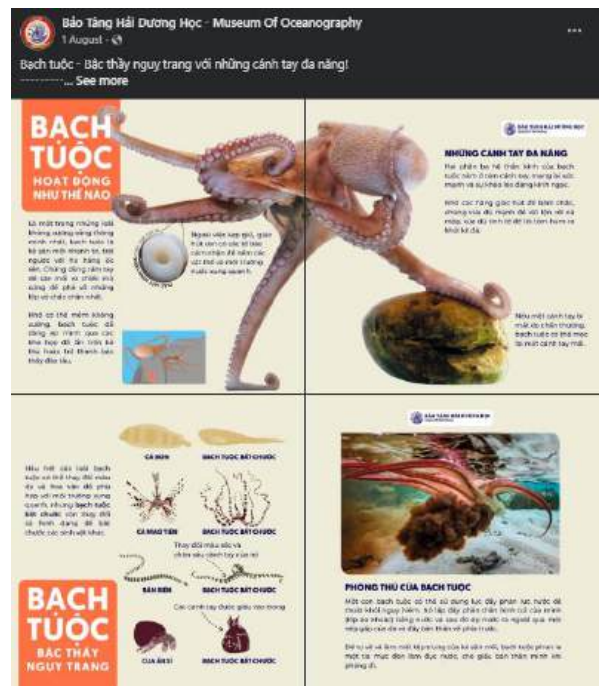
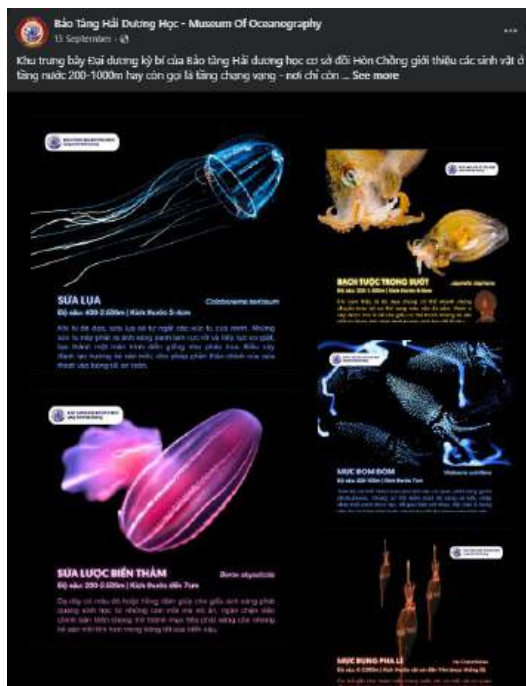
- **Lễ ra quân “Làm sạch bờ biển – Trả lại màu xanh cho biển”:** Diễn ra vào sáng ngày 08/06, chiến dịch dọn dẹp rác thải quy mô lớn tại bãi biển công viên Trường Sa, Viện Hải dương học với sự

tham gia của các tình nguyện viên và đoàn viên thanh niên, lan tỏa thông điệp bảo vệ môi trường.



Hình 10: Chiến dịch làm sạch bãi biển công Viên Trường Sa, Viện Hải dương học

- **Diễn đàn “Đại dương dạy tôi”:** Một không gian mở trên Fanpage của Bảo tàng, nơi chia sẻ kiến thức khoa học, kinh nghiệm thực tiễn và các thông tin thú vị về sinh vật biển, truyền cảm hứng về tình yêu và ý thức trách nhiệm với biển cả.



Hình 11: Tận dụng chai nhựa do khách tham quan để lại và tái sử dụng thành vườn hoa tái chế

- **Workshop “Tái sinh từ rác thải nhựa đại dương”:** Hoạt động giúp học sinh nâng cao nhận thức về vấn nạn ô nhiễm nhựa, đồng thời thúc đẩy sự sáng tạo qua việc tái chế rác thải thành những vật phẩm hữu ích dưới sự hướng dẫn của các chuyên gia.

Em Cao Phạm Thuỳ Linh, học sinh lớp 12 chuyên sinh trường Lê Quý Đôn (Khánh Hoà), chia sẻ: *"Em nghĩ điều đẹp nhất của đại dương chính là muôn vàn sắc màu, các loài sinh vật biển có hình dáng kỳ lạ. Sau khi tham quan bảo tàng, em hiểu rằng chúng ta cần bảo vệ biển để cá và các sinh vật có thể sống sót..."*

Lời kêu gọi từ trái tim của đại dương

Phát biểu tại sự kiện, đại diện Bảo tàng Hải dương học nhấn mạnh: *"Đại dương không chỉ là một nguồn tài nguyên kinh tế. Đại dương là một phần di sản của nhân loại, là người thầy vĩ đại dạy cho chúng ta về sự sống và sự cân bằng. Chuỗi hoạt động này là lời cam kết của chúng ta trong việc tiếp tục sứ mệnh kết nối con người với đại dương, biến kiến thức khoa học thành hành động thực tiễn".*

Đến với Bảo tàng Hải dương học

Là nơi lưu giữ bộ sưu tập mẫu vật sinh vật biển lớn và quý giá với khoảng **27.000 mẫu thuộc 7.000 loài** ở biển Việt Nam. Hệ thống hồ nuôi (Aquarium) của bảo tàng thường xuyên chăm sóc và trưng bày hơn **300 loài sinh vật biển** tiêu biểu, đóng vai trò quan trọng trong việc giáo dục cộng đồng và giới thiệu những kỳ quan của biển.

Ngày Đại dương Thế giới 2025 tại Bảo tàng Hải dương học là một hành trình của tri thức, cảm xúc và hành động, nơi mỗi người tham gia đều trở thành một đại sứ, cùng chung tay viết tiếp câu chuyện về “Đại dương kỳ diệu”.



Hình 14: Các em học sinh tham gia buổi truyền thông về vai trò của cá mập trong đại dương, bảo vệ cá mập